TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM SƠN - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **85**/2017/QĐST-HNGĐ	*Kim Sơn, ngày 22 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1989; ĐKHKTT: xóm 1, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở hiện nay: tổ 17, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1989; ĐKHKTT và trú tại: xóm 1, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị H thỏa thuận để chị H nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Trần Văn P, sinh ngày 21/6/2016; Anh H chịu trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng 1.000.000đ tính từ tháng 01/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị H thỏa thuận để anh H nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ, tổng án phí phải nộp là 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002753 ngày 01/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không nộp số tiền phải nộp nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án đối với số

tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp quyết định đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Kim Sơn;
- Chi cụcTHADS huyện Kim Sơn;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh